

Số: /KH-UBND

Sơn Dương, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của
Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng
yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn xã Sơn Dương**

Thực hiện Kế hoạch số 62-KH/UBND, ngày 10/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*viết tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW*); Chương trình hành động số 05-CT/ĐU ngày 10/10/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Sơn Dương về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Chương trình số 08-CTr/TU, Chương trình hành động số 05-CT/ĐU, nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác xây dựng và thi hành pháp luật; đổi mới, gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng và công tác thi hành pháp luật; nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật;

Cụ thể hóa mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình số 08-CTr/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân xã thành các nhiệm vụ cụ thể, giao trách nhiệm cho các phòng, ban chuyên môn tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

Xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để cụ thể hóa, triển khai thực

hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình số 08-CTr/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU của Ban chấp hành Đảng bộ xã.

Phân công thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

Việc tổ chức thực hiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm tính dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch và khả thi, nghiêm minh, nhất quán; trở thành cơ sở pháp lý vững chắc cho hoạt động thường xuyên, liên tục, thông suốt của cơ quan sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy; đồng thời góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, khuyến khích sự tham gia của nhân dân và doanh nghiệp vào phát triển kinh tế - xã hội. Tiến hành rà soát toàn diện các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để kiến nghị, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung bảo đảm phù hợp với các mục tiêu, định hướng nêu tại Nghị quyết số 66-NQ/TW; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang; Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU ngày 10/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

Chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên liên quan đến hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh, qua đó góp phần cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy phát triển toàn diện của xã.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Triển khai hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên đảm bảo chất lượng, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã. Xây dựng và phát huy nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi tổ chức, cá nhân trong xã hội. Hoàn thiện bộ máy chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật

- Triển khai kế hoạch tuyên truyền về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang; Chương

trình hành động số 05-CTr/ĐU ngày 10/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã. Theo hướng đa dạng hóa hình thức truyền thông, thông qua các nền tảng số, mạng xã hội, qua loa truyền thanh, trang thông tin điện tử của xã. Nội dung tuyên truyền phù hợp với nhân dân, doanh nghiệp, các thôn.

- Các Phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ HCC, Ban chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, các Trường học, các trạm y tế, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã, các thôn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, tiên phong trong việc chấp hành và tuân thủ pháp luật, góp phần lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

- Yêu cầu người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền ban hành, cơ quan tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm chính về chất lượng văn bản do mình ban hành hoặc tham mưu ban hành; gắn kết quả thực hiện với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ, công chức; đồng thời có chế tài, biện pháp xử lý nghiêm đối với trường hợp không hoàn thành hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

- Các văn bản quy phạm pháp luật của xã ban hành phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trên địa bàn xã.

- Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật công khai, minh bạch, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

- Chủ động rà soát, các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm tính công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

- Xây dựng văn hóa thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong toàn xã hội, coi đó là chuẩn mực ứng xử của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số; Phát thanh vào ngoài giờ hành chính, vào thứ bảy, chủ nhật trên hệ thống truyền thanh xã nhằm thu hút đông đảo Nhân dân tham gia tiếp nhận.

- Với tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm: *“Người dân và doanh nghiệp được làm những gì pháp luật không cấm”*.

Nâng cao vai trò giám sát của HĐND xã, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc trong theo dõi, đánh giá việc thực thi pháp luật.

- Ưu tiên nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; tập trung vào các lĩnh vực gần gũi với đời sống Nhân dân như: an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, trật tự an toàn xã hội, an ninh mạng.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan; chủ động đối thoại, lắng nghe phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; kịp thời giải quyết trong thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan cấp trên xem xét, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý phát sinh từ thực tiễn.

- Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật, kết hợp chặt chẽ với giám sát, kiểm tra; kiên quyết phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm, nhất là tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm. Đồng thời, chấn chỉnh tình trạng đùn đẩy, né tránh, thoái thác trách nhiệm. Nghiêm cấm lợi dụng công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để trục lợi hoặc cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Tuân thủ nguyên tắc pháp quyền trong xử lý các quan hệ xã hội; không “*hình sự hóa*” các quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự; không sử dụng biện pháp hành chính để can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế; bảo đảm tính công bằng, minh bạch, đúng quy định của pháp luật, tạo môi trường ổn định, an toàn cho phát triển.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

Tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tham gia tích cực vào việc xây dựng thể chế và pháp luật quốc tế khi có yêu cầu.

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của công tác pháp luật trong quản lý nhà nước và đời sống xã hội; Coi đây là nhiệm vụ gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội và giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức xã có phẩm chất và năng lực toàn diện, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trách nhiệm cao, tận tụy với công việc, nắm vững kiến thức pháp luật, có kỹ năng thực tiễn để giải quyết kịp thời, hiệu quả các tình huống phát sinh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức xã và hòa giải viên cơ sở; tạo điều kiện để tham gia các lớp bồi dưỡng pháp luật do tỉnh, sở tổ chức; đồng thời khuyến khích tự học tập, thường xuyên cập nhật kiến thức mới gắn với yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của đội ngũ hòa giải viên ở thôn, kịp thời giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp từ cơ sở; góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, giữ vững an ninh, trật tự, ổn định đời sống xã hội.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, giải quyết thủ tục hành chính, hòa giải cơ sở; tạo động lực để cán bộ, công chức và Nhân dân phát huy tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia công tác xây dựng và thi hành pháp luật tại địa phương.

6. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin; khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý văn bản, hệ thống một cửa điện tử, cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, hệ thống hộ tịch điện tử, chứng thực điện tử để phục vụ công tác quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đăng tải văn bản, tài liệu pháp luật và tin, bài tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, trang thông tin điện tử, nhóm Zalo thôn; đồng thời lồng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật vào phòng trào “học tập số” trong các buổi họp thôn.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt; giảm bớt giấy tờ hành chính, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, nhất là ở các thôn ở xa trung tâm xã.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức xã, hòa giải viên ở cơ sở; bảo đảm đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

7. Thực hiện bảo đảm nguồn lực tài chính cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

Quan tâm bố trí ngân sách hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế để phục vụ công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; bảo đảm kinh phí cho các hoạt động trọng tâm, thiết thực, kịp thời, hiệu quả. Ưu tiên nguồn chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức hội nghị, tập huấn, tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh, pa-nô, áp-phích, tủ sách pháp luật; hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở; thực hiện trợ giúp pháp lý đối với các đối tượng yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc

Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội trong quá trình xây dựng và thực thi pháp luật. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong công tác phổ biến, giáo dục

pháp luật vào chương trình, kế hoạch hoạt động của ngành phối hợp để triển khai thực hiện.

2. Giao các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện tuyên truyền về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW; Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU ngày 10/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã. Cụ thể hoá nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ và các Tổ chức chính trị - xã hội, Quân sự xã, Công an xã, các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tham mưu, xây dựng báo cáo của Ủy ban nhân dân xã để báo cáo kết quả triển khai thực hiện với cấp trên theo quy định hoặc đột xuất *(khi có yêu cầu)*.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin tuyên truyền Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang; Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU ngày 10/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Dương phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, đăng tải các văn bản Luật có liên quan lên trang thông tin điện tử của xã và phát trên loa truyền thanh của xã, thôn để đạt hiệu quả cao.

5. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW về Ủy ban nhân dân xã *(qua Văn phòng HĐND và UBND xã)* **trước ngày 25/5 và 10/11 hằng năm** để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn;
- 76 thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, (Lệ 3b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phùng Việt Hưng